

# CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN

Địa chỉ: 117-123 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Năm 2010

Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cổ phần Bông Sen cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010 bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Bông Sen (công ty mẹ) và các công ty con (gọi chung là Tập đoàn).

### I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA TẬP ĐOÀN

- Hình thức sở hữu vốn của Công ty mẹ** : Công ty cổ phần.
- Lĩnh vực kinh doanh** : Khách sạn, dịch vụ, nhà hàng, thương mại, chế biến.
- Ngành nghề kinh doanh** : Kinh doanh khách sạn, nhà hàng, xoa bóp (massage), xông hơi, hồ bơi. Sản xuất bánh kẹo. Đại lý dịch vụ mua bán. Mua bán rượu các loại, thuốc lá điều sản xuất trong nước, hàng mỹ nghệ. Dịch vụ văn phòng như sao chụp, cho thuê phòng họp. Kinh doanh dịch vụ ăn uống lưu động. Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng. Đại lý thu đổi ngoại tệ. Kinh doanh lữ hành nội địa. Cho thuê văn phòng làm việc. Kinh doanh lữ hành quốc tế. Sản xuất và mua bán các sản phẩm chế biến từ bột. Sản xuất và mua bán các sản phẩm chế biến từ sữa, các loại kem.
- Tổng số các công ty con** : 02  
*Trong đó:*  
Số lượng các công ty con được hợp nhất: 02

### 5. Danh sách các công ty con quan trọng được hợp nhất

<i>Tên công ty</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính</i>	<i>Tỷ lệ lợi ích</i>	<i>Tỷ lệ quyền biểu quyết</i>
Công ty TNHH một thành viên bánh Brodard	22/24 Đồng Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh	100%	100%
Công ty TNHH một thành viên du lịch Bông Sen	117-123 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh	100%	100%

### 6. Danh sách các công ty liên kết quan trọng được phản ánh trong Báo cáo tài chính hợp nhất theo phương pháp vốn chủ sở hữu

<i>Tên công ty</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính</i>	<i>Tỷ lệ phần sở hữu</i>	<i>Tỷ lệ quyền biểu quyết</i>
Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ Sài Gòn Bông Sen	11-13 Công trường Lam Sơn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh	45%	45%
Công ty cổ phần tư vấn và quản lý khách sạn Chuẩn Mộc	11-13 Công trường Lam Sơn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.	29%	29%

## **CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN**

Địa chỉ: 117-123 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất** (tiếp theo)

<b>Tên công ty</b>	<b>Địa chỉ trụ sở chính</b>	<b>Tỷ lệ phần sở hữu</b>	<b>Tỷ lệ quyền biểu quyết</b>
	Hồ Chí Minh		
Công ty cổ phần du lịch Sài Gòn Madagui	Km 152, Quốc lộ 20, Thị trấn Madagui, Huyện Đa Huoai, Tỉnh Lâm Đồng	20%	20%
Công ty cổ phần du lịch Delta	23 Phan Như Thạch, TP. Đà Lạt	35%	35%

#### **7. Nhân viên**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2010 Tập đoàn có 642 nhân viên đang làm việc tại các công ty trong Tập đoàn (cuối năm trước là 606 nhân viên).

#### **8. Những sự kiện ảnh hưởng quan trọng đến hoạt động kinh doanh của Tập đoàn trong năm**

Trong năm 2010, hai đơn vị trực thuộc là Bộ phận sản xuất kinh doanh bánh Brodard và Bộ phận kinh doanh dịch vụ lữ hành tách ra thành hai Công ty con thuộc sở hữu 100% vốn của Công ty cổ phần Bông Sen là Công ty TNHH một thành viên bánh Brodard và Công ty TNHH MTV du lịch Bông Sen.

## **II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN**

### **1. Năm tài chính**

Năm tài chính của các Công ty trong Tập đoàn bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

### **2. Đơn vị tiền tệ sử dụng để lập Báo cáo tài chính hợp nhất**

Báo cáo tài chính hợp nhất được trình bày bằng Đồng Việt Nam (VND).

## **III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

### **1. Chuẩn mực và Chế độ kế toán áp dụng**

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập theo hướng dẫn của các chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các Thông tư hướng dẫn thực hiện Chuẩn mực và Chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

### **2. Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán**

Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Bông Sen đảm bảo đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện Chuẩn mực và Chế độ kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

### **3. Hình thức kế toán áp dụng**

Các Công ty trong Tập đoàn sử dụng hình thức kế toán chứng từ ghi sổ.

## **CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN**

Địa chỉ: 117-123 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất** (tiếp theo)

---

### **IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

#### **1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính hợp nhất**

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

#### **2. Cơ sở hợp nhất**

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm Báo cáo tài chính của công ty mẹ và các công ty con. Công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của công ty mẹ. Sự kiểm soát tồn tại khi công ty mẹ có khả năng trực tiếp hay gián tiếp chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của công ty con để thu được các lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Khi đánh giá quyền kiểm soát có tính đến quyền biểu quyết tiềm năng hiện đang có hiệu lực hay sẽ được chuyển đổi.

Kết quả hoạt động kinh doanh của các công ty con được mua lại hoặc bán đi trong năm được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư ở công ty con đó.

Trong trường hợp chính sách kế toán của công ty con khác với chính sách kế toán của áp dụng thống nhất trong Tập đoàn thì Báo cáo tài chính của công ty con sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Số dư các tài khoản trên Bảng cân đối kế toán giữa các công ty trong cùng Tập đoàn, các giao dịch nội bộ, các khoản lãi nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này được loại trừ khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất. Các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ cũng được loại bỏ trừ khi chí phí tạo nên khoản lỗ đó không thể thu hồi được.

Lợi ích của cổ đông thiểu số thể hiện phần lợi nhuận và tài sản thuần của công ty con không nắm giữ bởi các cổ đông của công ty mẹ và được trình bày ở mục riêng trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và Bảng cân đối kế toán hợp nhất. Lợi ích của cổ đông thiểu số bao gồm giá trị các lợi ích của cổ đông thiểu số tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu và phần lợi ích của cổ đông thiểu số trong biến động của vốn chủ sở hữu kể từ ngày hợp nhất kinh doanh. Các khoản lỗ tương ứng với phần vốn của cổ đông thiểu số vượt quá phần vốn của họ trong vốn chủ sở hữu của công ty con được tính giảm vào phần lợi ích của Tập đoàn trừ khi cổ đông thiểu số có nghĩa vụ ràng buộc và có khả năng bù đắp khoản lỗ đó.

#### **3. Đầu tư vào công ty liên kết**

Công ty liên kết là công ty mà Tập đoàn có những ảnh hưởng đáng kể nhưng không có quyền kiểm soát đối với các chính sách tài chính và hoạt động.

Kết quả hoạt động kinh doanh của công ty liên kết được bao gồm trong Báo cáo tài chính hợp nhất theo phương pháp vốn chủ sở hữu từ ngày bắt đầu có ảnh hưởng đáng kể cho đến ngày ảnh hưởng đáng kể kết thúc. Khoản đầu tư vào công ty liên kết được thể hiện trên Báo cáo tài chính hợp nhất theo chi phí đầu tư ban đầu và điều chỉnh cho các thay đổi trong phần lợi ích trên tài sản thuần của công ty liên kết sau ngày đầu tư. Nếu lợi ích của Tập đoàn trong khoản lỗ của công ty liên kết lớn hơn hoặc bằng giá trị ghi sổ của khoản đầu tư thì giá trị khoản đầu tư được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất là bằng không trừ khi Tập đoàn có các nghĩa vụ thực hiện thanh toán thay cho công ty liên kết.

Chênh lệch giữa chi phí đầu tư và phần sở hữu của Tập đoàn trong giá trị hợp lý của tài sản thuần có thể xác định được của công ty liên kết tại ngày mua được ghi nhận là lợi thế thương mại. Nếu

## **CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN**

Địa chỉ: 117-123 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất** (tiếp theo)

---

chi phí đầu tư thấp hơn giá trị hợp lý của tài sản thuần có thể xác định được của công ty liên kết tại ngày mua, phần chênh lệch được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ phát sinh nghiệp vụ mua.

Báo cáo tài chính của công ty liên kết được lập cùng kỳ kế toán với Tập đoàn. Khi chính sách kế toán của công ty liên kết khác với chính sách kế toán áp dụng thống nhất trong Tập đoàn thì Báo cáo tài chính của công ty liên kết sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

#### **4. Lợi thế thương mại**

Lợi thế thương mại là phần chênh lệch giữa chi phí mua so với phần lợi ích của Tập đoàn trong giá trị hợp lý thuần của các tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng của công ty con, công ty liên kết và cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát tại ngày mua. Lợi thế thương mại được ghi nhận là tài sản trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất và được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong 10 năm.

Khi bán công ty con, công ty liên kết và cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát, giá trị còn lại của lợi thế thương mại liên quan đến các đơn vị này được hạch toán vào kết quả hoạt động kinh doanh.

#### **5. Tiền và tương đương tiền**

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 03 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền.

#### **6. Hàng tồn kho**

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá gốc hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được ghi nhận khi giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trừ chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

#### **7. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác**

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập dựa vào đánh giá về khả năng thu hồi của từng khoản nợ.

#### **8. Tài sản cố định hữu hình**

Tài sản cố định được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận ngay vào chi phí.

## CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN

Địa chỉ: 117-123 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất** (tiếp theo)

---

Khi tài sản cố định được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	05 - 25
Máy móc và thiết bị	03 - 10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	03 - 05
Thiết bị, dụng cụ quản lý	02 - 05
Tài sản cố định khác	02 - 04

### 9. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Tài sản cố định vô hình của Tập đoàn bao gồm:

#### ***Phần mềm máy tính***

Giá mua của phần mềm máy tính mà không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan thì được vốn hoá. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 3 năm.

### 10. Đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư vào chứng khoán được ghi nhận theo giá gốc. Dự phòng giảm giá chứng khoán được lập cho từng loại chứng khoán được mua bán trên thị trường và có giá thị trường giảm so với giá đang hạch toán trên sổ sách.

Khi thanh lý một khoản đầu tư, phần chênh lệch giữa giá trị thanh lý thuần và giá trị ghi sổ được hạch toán vào thu nhập hoặc chi phí.

### 11. Chi phí trả trước dài hạn

#### ***Chi phí sửa chữa***

Chi phí sửa chữa được phân bổ vào chi phí trong kỳ theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ từ 1 đến 3 năm.

### 12. Trích lập quỹ dự phòng trợ mất việc làm

Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm được dùng để chi trả trợ cấp thôi việc cho người lao động có thời gian làm việc từ 12 tháng trở lên tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2008 tại các công ty trong Công ty. Mức trích quỹ dự phòng trợ mất việc làm là 3% quỹ lương làm cơ sở đóng bảo hiểm xã hội và được hạch toán vào chi phí theo hướng dẫn tại Thông tư 82/2003/TT-BTC ngày 14 tháng 8 năm 2003 của Bộ Tài chính. Trường hợp quỹ dự phòng trợ mất việc làm không đủ để chi trợ cấp cho người lao động thôi việc trong năm thì phần chênh lệch thiếu được hạch toán vào chi phí.

Theo Luật bảo hiểm xã hội, kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2009 người sử dụng lao động phải đóng quỹ Bảo hiểm thất nghiệp do cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam quản lý với tỷ lệ 1% của mức thấp hơn giữa lương cơ bản của người lao động hoặc 20 lần mức lương tối thiểu chung được Chính phủ qui định trong từng thời kỳ. Với việc áp dụng chế độ bảo hiểm thất nghiệp người sử dụng lao động không phải trích lập dự phòng trợ cấp mất việc làm cho thời gian làm việc của người lao động từ ngày 01 tháng 01 năm 2009. Tuy nhiên trợ cấp thôi việc trả cho người lao động đủ điều kiện cho thời gian làm việc trước ngày 01 tháng 01 năm 2009 là mức lương bình quân trong vòng sáu tháng liền kề trước thời điểm thôi việc.

## **CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN**

Địa chỉ: 117-123 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất** (tiếp theo)

---

### **13. Nguồn vốn kinh doanh - quỹ**

Nguồn vốn kinh doanh của Tập đoàn bao gồm:

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông công ty mẹ.
- Thặng dư vốn cổ phần: chênh lệch do phát hành cổ phiếu cao hơn mệnh giá.

Các quỹ được trích lập và sử dụng theo Điều lệ của các công ty trong Tập đoàn.

### **14. Cổ phiếu quỹ**

Khi cổ phần trong vốn chủ sở hữu được mua lại, khoản tiền trả bao gồm cả các chi phí liên quan đến giao dịch được ghi nhận là cổ phiếu quỹ và được phản ánh là một khoản giảm trừ trong vốn chủ sở hữu. Các khoản lãi hoặc lỗ khi mua, bán cổ phiếu quỹ được ghi vào chi tiêu Thặng dư vốn cổ phần trong vốn chủ sở hữu.

### **15. Cổ tức**

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được công bố.

### **16. Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

#### ***Thuế thu nhập hiện hành***

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

#### ***Thuế thu nhập hoãn lại***

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích Báo cáo tài chính và các giá trị dùng cho mục đích thuế. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày lập Báo cáo tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trừ khi liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu khi đó thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

## **CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN**

Địa chỉ: 117-123 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất** (tiếp theo)

---

### **17. Nguyên tắc chuyển đổi ngoại tệ**

Các nghiệp vụ phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh nghiệp vụ. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm được quy đổi theo tỷ giá tại ngày cuối năm.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm và chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm được ghi nhận vào thu nhập hoặc chi phí trong năm.

Tỷ giá bình quân liên ngân hàng sử dụng để quy đổi tại thời điểm: 31/12/2009: 18.645 VND/USD  
31/12/2010: 18.932 VND/USD

### **18. Nguyên tắc ghi nhận doanh thu và thu nhập**

#### ***Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm***

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm được ghi nhận khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với việc sở hữu hàng hóa, thành phẩm đó được chuyển giao cho người mua và không còn tồn tại yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền, chi phí kèm theo hoặc khả năng hàng bán bị trả lại.

#### ***Doanh thu cung cấp dịch vụ***

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi không còn những yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền hoặc chi phí kèm theo. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ kế toán thì doanh thu được ghi nhận căn cứ vào tỷ lệ dịch vụ hoàn thành tại ngày kết thúc năm tài chính.

#### ***Tiền lãi***

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

#### ***Cổ tức và lợi nhuận được chia***

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Tập đoàn được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Riêng cổ tức nhận bằng cổ phiếu không ghi nhận vào thu nhập mà chỉ theo dõi số lượng tăng thêm.

### **19. Báo cáo theo bộ phận**

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

### **20. Bên liên quan**

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

Giao dịch với các bên có liên quan trong năm được trình bày ở thuyết minh số VIII.1.

## CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN

Địa chỉ: 117-123 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất** (tiếp theo)

### V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

#### 1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	813.845.000	758.252.000
Tiền gửi ngân hàng	19.404.855.005	18.538.253.106
Tiền đang chuyển	1.313.632.329	245.891.115
Các khoản tương đương tiền (*)	4.417.300.000	-
<b>Cộng</b>	<b><u>25.949.632.334</u></b>	<b><u>19.542.396.221</u></b>

(\*) Tiền gửi có kỳ hạn không quá 3 tháng.

#### 2. Đầu tư ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Các khoản cho vay ngắn hạn	-	14.300.000.000
- Công ty cổ phần Phong Cách Sống Việt	-	4.300.000.000
- Công ty cổ phần Quê Hương	-	10.000.000.000
Tiền gửi có kỳ hạn từ 1 năm trở xuống (**)	186.362.000.000	-
<b>Cộng</b>	<b><u>186.362.000.000</u></b>	<b><u>14.300.000.000</u></b>

(\*\*) Trong đó tiền gửi có kỳ hạn dài hạn 5 năm và 12 năm là 125.000.000.000 VND. Tuy nhiên theo kế hoạch tài chính của Công ty trong năm 2011, khoản tiền gửi dài hạn này sẽ tất toán trong ngắn hạn. Khoản lãi tiền gửi nhận trước (*Thuyết minh số V.22*) sẽ được hoàn trả cho Ngân hàng.

#### 3. Phải thu khách hàng

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty cổ phần Bông Sen	6.780.730.210	8.640.366.915
Công ty TNHH một thành viên bánh Brodard	3.213.497.370	-
Công ty TNHH một thành viên du lịch Bông Sen	228.507.250	-
<b>Cộng</b>	<b><u>10.222.734.830</u></b>	<b><u>8.640.366.915</u></b>

#### 4. Trả trước cho người bán

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty cổ phần Bông Sen	1.061.038.035	1.449.860.786
Công ty TNHH một thành viên bánh Brodard	477.055.612	-
Công ty TNHH một thành viên du lịch Bông Sen	41.842.640	-
<b>Cộng</b>	<b><u>1.579.936.287</u></b>	<b><u>1.449.860.786</u></b>

#### 5. Hàng tồn kho

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Nguyên liệu, vật liệu	1.374.118.369	1.143.791.101
Công cụ, dụng cụ	-	23.793.258
Thành phẩm	51.369.969	-
Hàng hóa	1.689.080.956	935.738.293
<b>Cộng</b>	<b><u>3.114.569.294</u></b>	<b><u>2.103.322.652</u></b>



## CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN

Địa chỉ: 117-123 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

#### 6. Chi phí trả trước ngắn hạn

Công cụ, dụng cụ xuất dùng còn phải phân bổ.

#### 7. Tài sản ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tạm ứng	242.758.000	47.990.000
Các khoản cầm cố, ký quỹ, ký cược ngắn hạn	4.500.000	3.000.000
<b>Cộng</b>	<b><u>247.258.000</u></b>	<b><u>50.990.000</u></b>

#### 8. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

	<u>Nhà cửa, vật kiến trúc</u>	<u>Máy móc và thiết bị</u>	<u>Phương tiện vận tải, truyền dẫn</u>	<u>Thiết bị, dụng cụ quản lý</u>	<u>Tài sản cố định khác</u>	<u>Cộng</u>
<b>Nguyên giá</b>						
Số đầu năm	163.697.803.341	12.607.133.273	3.375.008.190	566.222.706	4.546.901.217	184.793.068.727
Tăng trong năm	29.396.625.844	1.027.980.736	-	207.586.188	420.731.214	31.052.923.982
<i>Mua sắm mới</i>	<i>23.251.968.943</i>	<i>1.027.980.736</i>	<i>-</i>	<i>207.586.188</i>	<i>420.731.214</i>	<i>24.908.267.081</i>
<i>Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành</i>	<i>6.144.656.901</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>6.144.656.901</i>
Giảm trong năm	-	(81.930.601)	-	-	(17.666.666)	(99.597.267)
<i>Thanh lý, nhượng bán</i>	<i>-</i>	<i>(51.399.673)</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>(17.666.666)</i>	<i>(69.066.339)</i>
<i>Chuyển sang công cụ, dụng cụ</i>	<i>-</i>	<i>(30.530.928)</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>(30.530.928)</i>
<b>Số cuối năm</b>	<b><u>193.094.429.185</u></b>	<b><u>13.553.183.408</u></b>	<b><u>3.375.008.190</u></b>	<b><u>773.808.894</u></b>	<b><u>4.949.965.765</u></b>	<b><u>215.746.395.442</u></b>
<i>Trong đó:</i>						
<i>Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng</i>	<i>5.290.559.410</i>	<i>7.058.051.354</i>	<i>313.791.938</i>	<i>209.468.179</i>	<i>1.716.818.915</i>	<i>14.588.689.796</i>
<b>Giá trị hao mòn</b>						
Số đầu năm	35.835.847.091	9.607.731.770	2.427.025.897	390.875.268	3.199.743.532	51.461.223.558
Khấu hao trong năm	10.016.226.477	1.206.129.833	518.603.682	109.233.365	822.484.219	12.672.677.576
Giảm trong năm	-	(42.598.237)	-	-	(17.666.666)	(60.264.903)
<i>Thanh lý, nhượng bán</i>	<i>-</i>	<i>(42.598.237)</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>(17.666.666)</i>	<i>(60.264.903)</i>
<b>Số cuối năm</b>	<b><u>45.852.073.568</u></b>	<b><u>10.771.263.366</u></b>	<b><u>2.945.629.579</u></b>	<b><u>500.108.633</u></b>	<b><u>4.004.561.085</u></b>	<b><u>64.073.636.231</u></b>
<b>Giá trị còn lại</b>						
Số đầu năm	<u>127.861.956.250</u>	<u>2.999.401.503</u>	<u>947.982.293</u>	<u>175.347.438</u>	<u>1.347.157.685</u>	<u>133.331.845.169</u>
<b>Số cuối năm</b>	<b><u>147.242.355.617</u></b>	<b><u>2.781.920.042</u></b>	<b><u>429.378.611</u></b>	<b><u>273.700.261</u></b>	<b><u>945.404.680</u></b>	<b><u>151.672.759.211</u></b>
<i>Trong đó:</i>						
Tạm thời không sử dụng	-	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-	-

## CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN

Địa chỉ: 117-123 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất** (tiếp theo)

#### 9. Tài sản cố định vô hình

	<u>Nguyên giá</u>	<u>Giá trị hao mòn</u>	<u>Giá trị còn lại</u>
Số đầu năm	53.015.200	23.073.346	29.941.854
Tăng trong năm	-	17.890.632	
<b>Số cuối năm</b>	<b>53.015.200</b>	<b>40.963.978</b>	<b>12.051.222</b>

#### 10. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Tăng trong năm</u>	<u>Kết chuyển tăng TSCĐ trong năm</u>	<u>Kết chuyển giảm khác</u>	<u>Số cuối năm</u>
Công trình Massage Bông Sen Sài Gòn	227.099.151	599.066.466	-	(826.165.617)	-
Công trình phòng ngủ Bông Sen Sài Gòn	-	17.400.600	-	(17.400.600)	-
Công trình phòng ngủ Khách sạn Palace	-	4.010.991.341	(4.010.991.341)	-	-
Công trình lầu 1	-	2.133.665.560	(2.133.665.560)	-	-
Công trình Bier Garden	-	1.672.102.772	-	(1.672.102.772)	-
<b>Cộng</b>	<b>227.099.151</b>	<b>8.433.226.739</b>	<b>(6.144.656.901)</b>	<b>(2.515.668.989)</b>	<b>-</b>

#### 11. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh

<u>Tên công ty</u>	<u>Hoạt động chính</u>	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
		<u>Tỷ lệ phần sở hữu</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Tỷ lệ phần sở hữu</u>	<u>Giá trị</u>
Công ty cổ phần thương mại & dịch vụ Sài Gòn Bông Sen <sup>(a)</sup>	Nhà hàng	45%	15.712.486.169	45%	15.514.232.559
Công ty cổ phần tư vấn và quản lý khách sạn Chuẩn Mực <sup>(b)</sup>	Dịch vụ quản lý	29%	3.349.036.107	29%	2.988.947.458
Công ty cổ phần du lịch Sài Gòn Madagui <sup>(c)</sup>	Dịch vụ du lịch	20%	50.979.073.974	-	-
Công ty cổ phần du lịch Delta <sup>(d)</sup>	Dịch vụ du lịch	35%	17.500.000.000	-	-
Công ty cổ phần du lịch Long Hội <sup>(e)</sup>	Dịch vụ du lịch	-	-	-	800.000.000
<b>Cộng</b>			<b>87.540.596.250</b>		<b>19.303.180.017</b>

(a) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 4103002665 ngày 02 tháng 5 năm 2007 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp, Công ty đầu tư vào Công ty cổ phần thương mại & dịch vụ Sài Gòn Bông Sen 18.000.000.000 VND, tương đương 45% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư 18.000.000.000 VND, tương đương 45% vốn điều lệ (số đầu năm là 18.000.000.000 VND, tương đương 45% vốn điều lệ). Vốn điều lệ còn phải đầu tư vào Công ty cổ phần thương mại & dịch vụ Sài Gòn Bông Sen là 0 VND.

## CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN

Địa chỉ: 117-123 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất** (tiếp theo)

- (b) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0306181794 ngày 03 tháng 12 năm 2009 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp, Công ty đầu tư vào Công ty cổ phần tư vấn và quản lý khách sạn Chuẩn Mục 2.900.000.000 VND, tương đương 29% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư 2.900.000.000 VND, tương đương 29% vốn điều lệ (số đầu năm là 2.900.000.000 VND, tương đương 29% vốn điều lệ). Vốn điều lệ còn phải đầu tư vào Công ty cổ phần tư vấn và quản lý khách sạn Chuẩn Mục là 0 VND.
- (c) Trong năm Công ty đã mua thêm 3.532.000 cổ phiếu của Công ty cổ phần du lịch Sài Gòn Madagui với giá mua là 45.635.200.000 VND. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty nắm giữ 4.000.000 cổ phiếu, tương đương 20% vốn điều lệ của Công ty cổ phần du lịch Sài Gòn Madagui (số đầu năm là 468.000 cổ phiếu, tương đương 5,86% vốn điều lệ).
- (d) Trong năm Công ty đã mua 1.099.000 cổ phiếu của Công ty cổ phần du lịch Delta với giá mua là 17.500.000.000 VND. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty nắm giữ 1.099.000 cổ phiếu, tương đương 35% vốn điều lệ của Công ty cổ phần du lịch Delta.
- (e) Trong năm Công ty đã thu hồi 800.000.000 tiền góp vốn vào Công ty cổ phần du lịch Long Hội.

Giá trị phần sở hữu của Tập đoàn tại các công ty liên kết, liên doanh như sau:

	<u>Giá trị phần sở hữu đầu năm</u>	<u>Phần lãi hoặc lỗ trong năm</u>	<u>Cổ tức, lợi nhuận đã nhận trong năm</u>	<u>Tăng giảm trong năm</u>	<u>Giá trị phần sở hữu cuối năm</u>
Công ty cổ phần thương mại & dịch vụ Sài Gòn Bông Sen	15.514.232.559	3.645.253.610	(3.447.000.000)	-	15.712.486.169
Công ty cổ phần tư vấn và quản lý khách sạn Chuẩn Mục	2.988.947.458	360.088.649	-	-	3.349.036.107
Công ty cổ phần du lịch Sài Gòn Madagui	-	663.873.974	-	50.315.200.000	50.979.073.974
Công ty cổ phần du lịch Delta	-	-	-	17.500.000.000	17.500.000.000
Công ty cổ phần du lịch Long Hội	800.000.000	-	-	(800.000.000)	-
<b>Cộng</b>	<b>19.303.180.017</b>	<b>4.669.216.233</b>	<b>(3.447.000.000)</b>	<b>67.015.200.000</b>	<b>87.540.596.250</b>

Công ty cho rằng giá trị sổ sách tại các ngày mua là giá trị hợp lý khi mua các Công ty liên kết: Công ty cổ phần thương mại & dịch vụ Sài Gòn Bông Sen, Công ty cổ phần du lịch Sài Gòn Madagui, Công ty cổ phần du lịch Delta. Khoản chênh lệch giữa giá mua với giá trị hợp lý tại ngày mua là lợi thế thương mại và được phân bổ trong 10 năm.

## 12. Đầu tư dài hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Số lượng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Số lượng</u>	<u>Giá trị</u>
Đầu tư cổ phiếu	157.720	11.960.673.740	2.491.086	115.993.842.990
- Công ty cổ phần khách sạn Sài Gòn <sup>(a)</sup>	157.720	11.960.673.740	156.420	11.865.842.990
- Công ty cổ phần du lịch Sài Gòn Madagui <sup>(b)</sup>	-	-	468.000	4.680.000.000

## CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN

Địa chỉ: 117-123 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất** (tiếp theo)

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị
- Công ty cổ phần Quê Hương <sup>(c)</sup>	-	-	1.866.666	99.448.000.000
Đầu tư vào đơn vị khác	-	6.650.000.000	-	59.630.000.000
- Góp vốn theo Hợp đồng hợp tác đầu tư đất Bình Dương <sup>(d)</sup>	-	6.650.000.000	-	6.650.000.000
- Công ty cổ phần Sovico <sup>(e)</sup>	-	-	-	480.000.000
- Góp vốn dự án Quận 2 <sup>(f)</sup>	-	-	-	52.500.000.000
<b>Cộng</b>		<b>18.610.673.740</b>		<b>175.623.842.990</b>

(a) Cổ phiếu Công ty cổ phần khách sạn Sài Gòn: tăng do mua thêm 1.300 cổ phiếu với giá mua và chi phí là 94.830.750 VND.

(b) Cổ phiếu Công ty cổ phần du lịch Sài Gòn Madagui: mua thêm 3.532.000 cổ phiếu với giá mua và chi phí mua là 45.635.200.000 VND và kết chuyển sang đầu tư vào công ty liên kết (sau khi mua thêm nắm giữ 20% vốn điều lệ).

(c) Cổ phiếu Công ty cổ phần Quê Hương: giảm do bán toàn bộ cổ phiếu đã đầu tư.

(d) Góp vốn theo Hợp đồng hợp tác đầu tư đất Bình Dương, tỷ lệ góp vốn 35%.

(e) Cổ phiếu Công ty cổ phần Sovico: giảm do Công ty cổ phần Sovico giải thể, giá trị vốn góp thu hồi là 443.200.000 VND.

(f) Góp vốn dự án Quận 2: giảm do chuyển nhượng vốn góp, giá trị chuyển nhượng là 57.000.000.000 VND.

### 13. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty cổ phần khách sạn Sài Gòn <sup>(a)</sup>	-	1.072.862.990
Công ty cổ phần Quê Hương <sup>(b)</sup>	-	28.514.692.000
<b>Cộng</b>	-	<b>29.587.554.990</b>

Tình hình biến động dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn như sau:

Số đầu năm	29.587.554.990
Hoàn nhập dự phòng	(1.072.862.990)
Giảm do đã chuyển nhượng cổ phiếu Công ty cổ phần Quê Hương	(28.514.692.000)
<b>Số cuối năm</b>	<b>-</b>

(a) Công ty hoàn nhập dự phòng giảm giá đối với khoản đầu tư dài hạn của Công ty cổ phần khách sạn Sài Gòn do cổ phiếu có giá thị trường tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2010 là 90.500 VND/ 01 cổ phiếu cao hơn giá trị sổ sách là 75.835 VND/01 cổ phiếu.

(b) Công ty giảm khoản dự phòng giảm giá đối với khoản đầu tư dài hạn của Công ty cổ phần Quê Hương do đã chuyển nhượng toàn bộ cổ phiếu.

## CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN

Địa chỉ: 117-123 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

### 14. Chi phí trả trước dài hạn

	Số đầu năm	Tăng trong năm	Kết chuyển vào chi phí SXKD trong năm	Giảm khác	Số cuối năm
Công cụ, dụng cụ	-	30.530.928	(13.143.416)	-	17.387.512
Tiền thuê đất	-	550.224.215	(375.000.000)	-	175.224.215
Chi phí sửa chữa	-	3.298.532.972	(377.338.533)	(225.932.302)	2.695.262.137
<b>Cộng</b>	-	<b>3.879.288.115</b>	<b>(765.481.949)</b>	<b>(225.932.302)</b>	<b>2.887.873.864</b>

### 15. Tài sản dài hạn khác

Khoản ký quỹ tại Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam.

### 16. Phải trả cho người bán

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty cổ phần Bông Sen	6.993.157.494	8.742.846.016
Công ty TNHH một thành viên bánh Brodard	6.307.639.903	-
Công ty TNHH một thành viên du lịch Bông Sen	384.643.397	-
<b>Cộng</b>	<b>13.685.440.794</b>	<b>8.742.846.016</b>

### 17. Người mua trả tiền trước

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty cổ phần Bông Sen	1.312.653.343	2.619.948.337
Công ty TNHH một thành viên bánh Brodard	38.643.500	-
Công ty TNHH một thành viên du lịch Bông Sen	376.901.000	-
<b>Cộng</b>	<b>1.728.197.843</b>	<b>2.619.948.337</b>

### 18. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm	Số cuối năm
Thuế giá trị gia tăng hàng bán nội địa	1.165.721.328	21.048.406.704	(20.063.687.660)	2.150.440.372
Thuế tiêu thụ đặc biệt	43.454.534	1.008.432.185	(935.434.578)	116.452.141
Thuế thu nhập doanh nghiệp	(812.826.841)	32.545.095.022	(24.001.275.010)	7.730.993.171
Thuế thu nhập cá nhân	221.654.291	1.903.217.129	(1.886.611.697)	238.259.723
Thuế nhà đất	-	612.127.196	-	612.127.196
Các loại thuế khác	-	45.217.194	(45.217.194)	-
<b>Cộng</b>	<b>618.003.312</b>	<b>57.162.495.430</b>	<b>(46.932.226.139)</b>	<b>10.848.272.603</b>

#### **Thuế giá trị gia tăng**

Các Công ty trong Tập đoàn nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%.

#### **Thuế tiêu thụ đặc biệt**

Các Công ty trong Tập đoàn phải nộp thuế tiêu thụ đặc biệt cho hoạt động kinh doanh massage với thuế suất 30%.

## CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN

Địa chỉ: 117-123 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất** (tiếp theo)

#### *Thuế thu nhập doanh nghiệp*

Xem Thuyết minh IV.16

Các Công ty trong Tập đoàn phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 25%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm như sau:

Tại Công ty cổ phần Bông Sen	29.393.150.910
Tại Công ty TNHH một thành viên bán Brodrad	3.012.611.206
Tại Công ty TNHH một thành viên du lịch Bông Sen	139.332.906
<b>Cộng</b>	<b>32.545.095.022</b>

#### 19. Phải trả người lao động

Quỹ tiền lương còn phải trả cho nhân viên.

#### 20. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Kinh phí công đoàn	72.815.103	69.935.479
Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	104.794.200	18.844.200
Cổ tức phải trả	8.113.500	6.908.113.500
Thuế thu nhập trích thừa trả lại nhân viên	196.690.284	23.256.675
Lợi nhuận phải trả cho Công ty cổ phần Phong Cách Sống Việt	294.996.920	184.437.084
Quỹ công tác xã hội và đảng phí	182.333.041	227.244.985
Lãi nhận trước của hợp đồng tiền gửi dài hạn ngân hàng	63.279.300.000	-
Phải trả, phải nộp khác	69.329.983	179.022.635
<b>Cộng</b>	<b>64.208.373.031</b>	<b>7.610.854.558</b>

#### 21. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Tăng do trích lập từ lợi nhuận</u>	<u>Tăng khác</u>	<u>Chi quỹ trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Quỹ khen thưởng	2.487.146.146	3.393.886.389	6.000.000	(5.338.307.000)	548.725.535
Quỹ phúc lợi	8.054.647.463	3.393.886.389	-	(10.218.222.363)	1.230.311.489
Quỹ thưởng ban điều hành	-	1.357.554.555	860.555.870	(902.571.360)	1.315.539.065
<b>Cộng</b>	<b>10.541.793.609</b>	<b>8.145.327.333</b>	<b>866.555.870</b>	<b>(16.459.100.723)</b>	<b>3.094.576.089</b>

#### 22. Phải trả dài hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Nhận vốn góp hợp tác kinh doanh của Công ty cổ phần Phong Cách Sống Việt	552.377.895	1.014.471.210
Nhận ký quỹ, ký cược	549.146.500	380.570.500
Tiền mua cổ phần trả chậm	38.700.000	132.000.000
<b>Cộng</b>	<b>1.140.224.395</b>	<b>1.527.041.710</b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN

Địa chỉ: 117-123 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất** (tiếp theo)

### 23. Dự phòng trợ cấp mất việc làm

Số đầu năm	756.173.186
Số trích lập trong năm	591.479.000
Số chi trong năm	<u>(756.173.186)</u>
<b>Số cuối năm</b>	<b><u>591.479.000</u></b>

### 24. Vốn chủ sở hữu

#### *Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu*

Thông tin về biến động của vốn chủ sở hữu được trình bày ở phụ lục 1 đính kèm [trang 34](#).

#### *Cổ tức*

Cổ tức đã chi trả như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Trả cổ tức năm trước	6.900.000.000	4.594.161.800
Tạm ứng cổ tức	9.188.323.600	47.511.404.800
<b>Cộng</b>	<b><u>16.088.323.600</u></b>	<b><u>52.105.566.600</u></b>

#### *Cổ phiếu*

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	23.000.000	23.000.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	23.000.000	23.000.000
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	23.000.000	23.000.000
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-	-
Số lượng cổ phiếu quỹ	29.191	29.191
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	29.191	29.191
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	22.970.809	22.970.809
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	22.970.809	22.970.809
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

## VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

### 1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng doanh thu	332.164.226.650	279.662.194.548
- <i>Doanh thu bán hàng hóa, bánh, kem</i>	79.559.195.573	60.364.192.384
- <i>Doanh thu cho thuê phòng</i>	114.981.255.282	108.482.644.965
- <i>Doanh thu ăn uống</i>	100.765.276.881	80.711.736.647
- <i>Doanh thu lãi hành</i>	9.995.406.367	8.334.779.201
- <i>Doanh thu vận chuyển</i>	1.412.097.286	1.452.664.812
- <i>Doanh thu dịch vụ khác</i>	14.636.855.733	11.082.369.438

## CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN

Địa chỉ: 117-123 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất** (tiếp theo)

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
– Doanh thu phí phục vụ	10.814.139.528	9.233.807.101
Các khoản giảm trừ doanh thu:	(1.008.432.185)	(597.516.949)
Thuế tiêu thụ đặc biệt	<u>(1.008.432.185)</u>	<u>(597.516.949)</u>
<b>Doanh thu thuần</b>	<b><u>331.155.794.465</u></b>	<b><u>279.064.677.599</u></b>
Trong đó:		
– Doanh thu thuần bán hàng hoá, bánh, kem	79.559.195.573	60.364.192.384
– Doanh thu thuần cho thuê phòng	114.981.255.282	108.482.644.965
– Doanh thu thuần ăn uống	100.765.276.881	80.711.736.647
– Doanh thu thuần lễ hành	9.995.406.367	8.334.779.201
– Doanh thu thuần vận chuyển	1.412.097.286	1.452.664.812
– Doanh thu thuần dịch vụ khác	13.639.602.621	10.487.322.559
– Doanh thu thuần phí phục vụ	10.802.960.455	9.231.337.031
<b>2. Giá vốn hàng bán</b>		
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn kinh doanh bánh, kem	53.691.341.816	44.765.696.204
Giá vốn cho thuê phòng	40.707.638.971	37.324.453.737
Giá vốn ăn uống	68.832.463.351	55.067.559.863
Giá vốn lễ hành	8.564.484.605	6.915.505.450
Giá vốn vận chuyển	1.343.489.372	1.430.264.854
Giá vốn dịch vụ khác	6.778.757.670	5.563.199.440
Giá vốn phí phục vụ	5.090.139.000	4.160.864.000
<b>Cộng</b>	<b><u>185.008.314.785</u></b>	<b><u>155.227.543.548</u></b>
<b>3. Doanh thu hoạt động tài chính</b>		
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	326.701.217	362.660.308
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	10.166.838.209	1.341.453.456
Lãi tiền cho vay	1.333.166.000	683.883.300
Cổ tức, lợi nhuận được chia	312.840.000	3.508.247.800
Lãi chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	247.880.939	274.112.195
Lãi đầu tư cổ phiếu ngắn hạn	-	61.290.115
Lãi chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu	-	6.999.990.000
Lãi chuyển nhượng vốn góp	4.500.000.000	-
<b>Cộng</b>	<b><u>16.887.426.365</u></b>	<b><u>13.231.637.174</u></b>
<b>4. Chi phí tài chính</b>		
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Dự phòng giảm giá các khoản đầu tư ngắn hạn, dài hạn	(1.072.862.990)	29.036.274.990
Lỗ thanh lý các khoản đầu tư ngắn hạn, dài hạn khác	5.636.798.000	-
<b>Cộng</b>	<b><u>4.563.935.010</u></b>	<b><u>29.036.274.990</u></b>



## CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN

Địa chỉ: 117-123 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất** (tiếp theo)

#### 5. Chi phí bán hàng

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	929.703.636	-
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	2.979.726.099	258.782.026
Chi phí khấu hao tài sản cố định	90.771.783	-
Chi phí dịch vụ mua ngoài	404.209.240	144.600.000
Chi phí khác	3.553.459.585	1.662.423.985
<b>Cộng</b>	<b><u>7.957.870.343</u></b>	<b><u>2.065.806.011</u></b>

#### 6. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nhân viên quản lý	11.825.854.926	11.258.894.380
Chi phí vật liệu	305.266.781	145.599.902
Chi phí đồ dùng văn phòng	131.942.691	73.064.617
Chi phí khấu hao TSCĐ	879.549.654	270.518.350
Thuế, phí và lệ phí	15.764.941	44.009.075
Chi phí dự phòng	609.084.058	532.562.082
Chi phí dịch vụ mua ngoài	425.859.656	476.906.728
Chi phí khác	2.529.022.671	535.082.017
<b>Cộng</b>	<b><u>20.722.345.378</u></b>	<b><u>13.336.637.151</u></b>

#### 7. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Thu tiền nhượng bán, thanh lý tài sản cố định	11.566.535	17.681.818
Thu quà biếu tặng	159.076.035	184.263.910
Thu tiền điện, nước cho thuê phòng	420.413.419	486.589.684
Thu nhập khác	696.599.719	281.522.374
<b>Cộng</b>	<b><u>1.287.655.708</u></b>	<b><u>970.057.786</u></b>

#### 8. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá trị còn lại tài sản cố định nhượng bán, thanh lý	8.801.436	-
Chi tiền điện, nước cho thuê phòng	351.568.004	373.004.295
Chi phí khác	272.798.974	45.574.994
<b>Cộng</b>	<b><u>633.168.414</u></b>	<b><u>418.579.289</u></b>

#### 9. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	5.942.428.804	4.333.618.725
Phân bổ lợi thế thương mại	(1.273.212.571)	(1.273.212.571)
<b>Cộng</b>	<b><u>4.669.216.233</u></b>	<b><u>3.060.406.154</u></b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN

Địa chỉ: 117-123 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất** (tiếp theo)

#### 10. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	102.569.363.818	85.032.777.253
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông:		
- Doanh thu phí phục vụ	(4.284.616.091)	(4.436.663.902)
- Chia lãi liên doanh	(1.697.429.317)	(1.782.628.079)
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	96.587.318.410	78.813.485.272
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	22.970.809	22.970.809
<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b><u>4.465</u></b>	<b><u>3.702</u></b>

#### 11. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	60.055.854.383	83.142.748.211
Chi phí nhân công	60.212.307.870	44.001.481.549
Chi phí khấu hao tài sản cố định	12.690.568.208	11.809.728.001
Chi phí dịch vụ mua ngoài	20.626.377.834	12.257.503.429
Chi phí khác	22.335.606.194	18.718.350.942
<b>Cộng</b>	<b><u>175.920.714.489</u></b>	<b><u>169.929.812.132</u></b>

### VII. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

#### Các giao dịch không bằng tiền

Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ liên quan đến việc mua sắm TSCĐ như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Ứng trước tiền mua tài sản cố định	461.896.812	
Phải trả tiền mua tài sản cố định	-	233.434.177
<b>Cộng</b>	<b><u>461.896.812</u></b>	<b><u>233.434.177</u></b>

### VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

#### 1. Giao dịch với các bên liên quan

##### Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan

Các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan gồm: các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Giám đốc tài chính, kế toán trưởng của các công ty trong Tập đoàn và các thành viên mật thiết trong gia đình các cá nhân này.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tiền lương và phụ cấp	3.828.101.181	2.768.185.750

## CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN

Địa chỉ: 117-123 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất** (tiếp theo)

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tiền thưởng	977.022.000	557.814.250
<b>Cộng</b>	<b>4.805.123.181</b>	<b>3.326.000.000</b>

### **Giao dịch với các bên liên quan khác**

Các bên liên quan khác với Tập đoàn gồm:

<u>Bên liên quan</u>	<u>Mối quan hệ</u>
Công ty cổ phần thương mại & dịch vụ Sài Gòn Bông Sen	Công ty liên kết
Công ty cổ phần tư vấn và quản lý khách sạn Chuẩn Mực	Công ty liên kết
Công ty cổ phần du lịch Sài Gòn Madagui	Công ty liên kết
Công ty cổ phần du lịch Delta	Công ty liên kết

Các nghiệp vụ phát sinh trong năm giữa Tập đoàn với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<b>Công ty cổ phần thương mại &amp; dịch vụ Sài Gòn Bông Sen</b>		
Mua hàng	21.087.831	-
<b>Công ty cổ phần tư vấn và quản lý khách sạn Chuẩn Mực</b>		
Phí tư vấn và quản lý	2.513.544.525	-

Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<b>Công ty cổ phần tư vấn và quản lý khách sạn Chuẩn Mực</b>		
Ứng trước phí tư vấn và quản lý	-	36.821.813
<b>Cộng nợ phải thu</b>	<b>-</b>	<b>36.821.813</b>
<b>Công ty cổ phần thương mại &amp; dịch vụ Sài Gòn Bông Sen</b>		
Phải trả tiền mua hàng	5.170.000	-
<b>Công ty cổ phần tư vấn và quản lý khách sạn Chuẩn Mực</b>		
Phải trả phí tư vấn và quản lý	1.402.630.668	-
<b>Cộng nợ phải trả</b>	<b>1.407.800.668</b>	<b>-</b>

## 2. Thông tin về bộ phận

Thông tin bộ phận được trình bày theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý của Tập đoàn. Báo cáo bộ phận chính yếu là theo lĩnh vực kinh doanh do các hoạt động kinh doanh của Tập đoàn được tổ chức và quản lý theo tính chất của sản phẩm và dịch vụ do Tập đoàn cung cấp, với mỗi một bộ phận là một đơn vị kinh doanh cung cấp các sản phẩm khác nhau.

### **Lĩnh vực kinh doanh**

Tập đoàn có các lĩnh vực kinh doanh chính sau:

- Lĩnh vực kinh doanh bán hàng: sản xuất bánh kẹo, sản xuất và mua bán các sản phẩm chế biến từ bột, sản xuất và mua bán các sản phẩm chế biến từ sữa, các loại kem.
- Lĩnh vực kinh doanh khách sạn
- Lĩnh vực kinh doanh nhà hàng, ăn uống

## CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN

Địa chỉ: 117-123 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất** (tiếp theo)

---

- Lĩnh vực du lịch: kinh doanh lữ hành nội địa, kinh doanh lữ hành quốc tế, vận chuyển.
- Các lĩnh vực khác.

Thông tin về bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Tập đoàn được thể hiện ở phụ lục 2 đính kèm từ **trang 35 đến trang 37**.

#### ***Khu vực địa lý***

Toàn bộ hoạt động của Tập đoàn chỉ diễn ra trên lãnh thổ Việt Nam.

### **3. Thay đổi chính sách kế toán**

Năm 2010, trong phạm vi có liên quan, Tập đoàn áp dụng các qui định tại Thông tư số 244/2009/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Chế độ kế toán doanh nghiệp.

Ngoài ra, ngày 06 tháng 11 năm 2009 Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 210/2009/TT-BTC hướng dẫn áp dụng chuẩn mực kế toán quốc tế về trình bày Báo cáo tài chính và thuyết minh thông tin đối với công cụ tài chính. Các yêu cầu của Thông tư này sẽ được áp dụng trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính từ năm 2011 trở đi.

### **4. Thuê hoạt động**

Công ty thuê đất của Nhà nước dưới hình thức thuê hoạt động. Các hợp đồng thuê có hiệu lực trong khoảng từ 13 năm đến 50 năm. Chi phí thuê được điều chỉnh tăng lên mỗi 5 năm theo quy định của Nhà nước.

Tại ngày kết thúc năm tài chính, tổng số tiền thuê tối thiểu trong tương lai của các hợp đồng thuê hoạt động không thể hủy ngang sẽ được thanh toán như sau:

Từ 1 năm trở xuống	2.766.266.376	3.001.001.976
Trên 1 năm đến 5 năm	6.616.916.376	6.216.958.944
Trên 5 năm	<u>40.931.946.912</u>	<u>42.442.533.048</u>
<b>Cộng</b>	<b><u>50.315.129.664</u></b>	<b><u>51.660.493.968</u></b>

Tuy nhiên, hàng năm Công ty nộp tiền thuê đất theo thông báo của cơ quan thuế có sự chênh lệch đơn giá so với hợp đồng thuê.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 01 năm 2011

---

**Phạm Thị Kim Ngân**  
Người lập biểu

---

**Lê Thị Hoàng Yến**  
Kế toán trưởng

---

**Lý Chánh Đạo**  
Tổng Giám đốc